

Trí nhớ gì mứt phổi làm sao?

Tác Giả; Saigon Echo sút t&omac; m
Thứ Năm, 12 Tháng 8 Năm 2010 19:33

Đôi lúc, bạn có cảm giác mất trí nhớ tạm thời nên chúng biết mình đang và cần làm gì?

Càng lỏn tuổi, con người càng hay quên.



Đó là lý do bạn nên quan tâm, chăm sóc cho "bạn nhớ" của mình từ bây giờ.

Trí nhớ và ho>t đ>ng trí tu> nói chung là chức năng th>n kinh cao cấp của con người.

Ở m>i ng>oi, trí nhớ l>i có những ph>ng th>c ho>t đ>ng phù hợp với hoàn cảnh nghiên, gia đình, và thời xã hội của họ. Trí nhớ ngắn hay dài hơn đều phổ biến vào não bộ.

Ngo>i ta phân biệt hai loại trí nhớ ngắn hạn và dài hạn.

Trí nhớ giảm sút làm sao?

Tác Giả: Saigon Echo sút múm
Thứ Năm, 12 Tháng 8 Năm 2010 19:33

Trí nhớ ngắn hạn là khả năng lưu giữ những thông tin mới tiếp nhận trong vài giây, trước khi nó đã bị cung cấp lâu dài.

Trí nhớ dài hạn là quá trình lưu giữ các thông tin tiếp nhận đặc biệt và con người có thể nhớ từ chúng sau một thời gian.

Dù ngắn hay dài hạn, việc hình thành và duy trì trí nhớ đều trông cậy vào một khu vực nam não sâu trong não bộ, gọi là vùng hippocampus. Bên cạnh nó là vùng hâm nhân (amygdala), tạo cảm xúc, in dấu những ký ức của mình lại. Lập ngoài cảng não ngắn lưu giữ trí nhớ dài hạn ở những khu vực khác nhau như những lõi hình thông tin đa dạng như ngôn ngữ, cảm xúc, cảm giác...

Đó những vùng nói trên hoạt động hiệu quả, các đơng mạch nuôi não phải thông suốt để não có đủ ôxy, năng lượng, các chất dinh truyền thận kinh không thiếu hụt và các "khíp thận kinh" (synapse) đặc biệt bao tóm.

Tuy nhiên, trong thực tế, những điều kiện đó dễ bị xâm hại do tác động của những yếu tố, khi mà chúng ta sa sút trí tuệ, mất trí nhớ, bệnh Alzheimer, Parkinson...

Những phương pháp cải thiện trí nhớ hiệu quả:

Khi thù nguy hiểm nhất của trí nhớ là stress. Trong gia đình cũng như ngoài xã hội, môi trường đều chịu nhiều áp lực. Không ít người bị stress trầm trọng khi có thói quen thích nhả cortisol (hormone stress), làm tăng thời gian vùng hippocampus.

Một khác, stress còn làm giảm, thậm chí mất tiếp trung. Ngoài ra, cortisol còn thúc đẩy việc sản xuất insulin, ngăn không cho vùng hippocampus sử dụng đường đường huyết để não có năng lượng cho việc ghi nhớ. Hỗn loạn stress còn gây khó khăn cho việc "truy cập" ký ức đã được lưu giữ.

Đối đây là các cách giúp cải thiện trí nhớ:

1. Hóa giải stress bằng phoning pháp thiền hay yoga. Đây là cách giải tỏa áp lực, làm trung giãn tâm trí, tăng khả năng tập trung... Ngoài ra, bạn có thể luyên tập thiền ngoài trời như bơi lội, đi bộ, đạp xe, tập aerobic... Hoạt động thiền chính là biến pháp đốt cháy stress, vì chúng cho tim tăng cung lượng máu tới não và các phản ứng, khiến tinh thần phản ứng chán, sảng khoái.

2. Tập thể dục cho não bằng cách đọc sách, báo, lướt các trang web lành mạnh và bổ ích. Đồng thời, bạn nên chơi các trò chơi trí tuệ như ô chess, cờ tướng (học cờ vua), học ngoại ngữ hay chơi một loạt các trò chơi nào đó... Cách này làm tăng lượng ôxy đến não, thúc đẩy quá trình đổi mới chuyen từ bộ não ngắn hạn sang dài hạn.

3. Mật chất dinh dưỡng đầy đủ và cân đối, nhuộm rau, trái cây, giúp tăng cường các chất dinh dưỡng như lecithin (có trong dầu đậu nành, trứng, lợn, mè múa mè ch, gan), vitamin C (trong cam, chanh, rau, quả) và các vitamin nhóm B (trong gan, thận, thịt nạc, sữa, yoghurt).

Tất cả các chất này hỗ trợ cho việc sản xuất chất dinh dưỡng kinh acetylcholine.

Các axít béo omega-3 như DHA đặc biệt coi là "thực ăn của não". Chúng có nhiều trong các loài cá biển vùng nước lạnh như cá hồi, các trích... giúp bù đắp một lượng đáng kể chất xám của não. Chất béo trong não làm thành các màng tế bào và giữ vai trò quan trọng trong hoạt động sống còn của tế bào não. Các nho-ron thận kinh cũng rất giàu axít béo omega-3 còn giúp cân bằng xâm xúc lành mạnh và tâm trạng tích cực với nguy cơ cao tuổi. DHA cũng là thành phần chính của các "kappa thận kinh".

Nhiều công trình nghiên cứu đã cho thấy, các chất chống ôxy hóa từ rau, trái cây, các quả mọng (mâm xôi), khoai lang, cà chua, bông cải xanh, cải cải đênh, cam, nho, quả cherry, kiwi, gấc... làm giảm đáng kể nguy cơ suy giảm trí nhớ do chặng trung hòa hormone vô hiệu hóa các gốc tự do. Ngoài ra, các chất chống ôxy hóa còn cải thiện dòng chảy ôxy qua cơ thể và não.

Vì những người cao tuổi, chất đạm ăn hàng ngày tăng lên xem ra rất hữu ích. Họ nên tránh dùng các nguyên liệu chứa chất béo, đường và những bộ phận mềm mún tính như cao huyết áp, đái tháo đường, bệnh tim mạch...

Chúng không nh^h ng đ^e d^ha kh^h n^g n^h n^g ghi nh^h mà c^h sinh m^hng ng^h i cao tu^hi.

Não có ch^hng 50% n^h c cho n^hn b^hn ph^h i u^hng đ^e n^h c (1.500-2.000ml m^hi ng^hy) đ^e th^hy h^hp (hydrate hóa) n^ho d^h dàng. Thi^hu n^h c ho^hc m^ht n^h c nh^h có th^h làm gia tăng hormone stress, k^hi^hn n^ho b^hn th^hng, gi^hm thi^hu tr^h nh^h. B^hn có th^h u^hng n^h c s^ho^h d^hngu^hi ho^hc n^h c trà. Trong trà có nh^hu ch^ht tăng th^h gi^hn t^ham th^hn, tăng s^h lanh l^hi, ho^ht bát... Th^h nh^hng, b^hn c^hn trá^h u^hng trà đ^e c vào bu^hi t^hi vì có th^h d^hn đ^en m^ht ng^h.

M^hi ng^hy, b^hn n^hn u^hng m^ht đ^en hay ly r^hu vang đ^e. Chúng có tác d^hng làm gi^hn n^h m^hch máu. Các ch^ht ch^hng ô-xy hóa trong r^hu c^hn b^ho v^h t^hbào n^ho, qua đó c^hi thi^hn tr^h nh^h c^ha b^hn. Tuy nhiên, kh^hng n^hen l^hm d^hng r^hu v^h u^hng nh^hu làm tăng cholesterol, nguy c^hx^hv^ha đ^eng m^hch và c^hn tr^hdòng máu t^hi n^ho.

Các nghiên c^hu c^ha Đ^hi h^hc Harvard, M^h, đ^e ch^hng minh, ng^ho^hi l^hm d^hng r^hu th^hng k^hem t^hp trung. Khi tham gia nh^hng th^h nghi^hm v^h nh^hn th^hc, h^hk^hem h^hn h^hn nh^hng ng^ho^hi u^hng r^hu vang có ch^hng m^hc.

4. Ph^hi t^ho đ^hng c^hgi^hc ng^h t^ht đ^e giúp n^ho^h c^hng c^h tr^h nh^h ng^ho^hi h^hn c^hng nh^h dài h^hn. Nghiên c^hu c^ha Đ^hi h^hc Lubeck , Đ^hc, đ^e cho th^hy s^h s^háng t^ho và kh^h n^g n^hng gi^hi quy^ht v^hn đ^e có liên quan m^ht thi^ht đ^en gi^hc ng^h đ^ey đ^e c^ha m^hi ng^ho^hi. Ch^hng m^ht ng^h hay ch^hng ng^hng th^h khi ng^h làm cho ng^ho^hi ta m^ht m^hi n^hen kh^hng th^h t^hp trung.

5. Ki^hm soát t^ht nh^hng c^hnh m^hnh m^hnh t^hnh nh^h cao huy^ht áp, đái tháo đ^hng... c^hng là m^ht gi^hi ph^hp h^hu hi^hu đ^e t^hng c^hng tr^h nh^h.

6. L^hi s^hng t^hch c^hc, l^hc quan, c^hi m^h có tác d^hng r^hu t^hn trong vi^hc gi^hm thi^hu nguy c^h tr^hm c^hm, nh^ht là đ^hi v^hi ph^h n^h ti^hn m^hnh kinh, m^hnh kinh và nh^hng ng^ho^hi l^hn tu^hi. Đ^hng th^hi, cách này c^hn c^hi thi^hn đ^hng k^h tr^h nh^h và các ho^ht đ^hng tr^h tu^hi nói chung.